

Bản án số: 122/2022/HS-ST
Ngày 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thương và bà Vũ Thị Xuyên.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2022/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 15/11/1972 tại U, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 6, khu T, phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D; vợ: Bùi Hồng N và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- 1) Anh Hoàng Văn Y, sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ 1, khu B, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
- 2) Ông Ngô Duy C, sinh năm: 1958; địa chỉ: Tổ 41, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
- 3) Ông Đặng Văn M, sinh năm: 1966; địa chỉ: Tổ 2, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.
- 4) Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1981; địa chỉ: Tổ 38, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Phạm Hữu L, sinh năm: 1958; địa chỉ: Tổ 2, khu T, phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là chủ quán bia hơi “D béo” ở tổ 6, khu T, phường N, thành phố U. D làm đại lý xổ số kiến thiết Miền Bắc từ tháng 7/2022. Khoảng giữa tháng 8/2022 nhiều người mua vé xổ số hỏi mua số lô, số đề nên D nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho khách, đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày để so kết quả trúng thưởng. D tự mình bán và trả tiền thắng, thua số lô, số đề cho khách nhưng không ghi bảng đề mà chụp lại ảnh phơ đề. Trong khoảng thời gian đó ít khách mua, và đều là những người không quen biết và không có ai trúng số lô, số đề.

Khoảng 16 giờ ngày 24/8/2022 có anh Hoàng Văn Y (trú tại tổ 1, khu B, phường P, thành phố U) đến uống bia tại quán “D béo”. Ngồi một lúc thì anh Y đã mua số lô, số đề của D gồm: Số lô 06 và 73, mỗi số 60 điểm x 23.000đ/điểm = 2.760.000 đồng; số đề 14 với số tiền 20.000 đồng; 10 số đề đầu 5 mỗi số 50.000 đồng = 500.000 đồng. Tổng số tiền là 3.280.000 đồng (anh Y đưa D 3.400.000 đồng, D trả lại 120.000 đồng). D viết cho anh Y 01 phơ đề trên một tờ lịch thể hiện: “24/8/2022; đầu 5x50=500; 14-20; 06,73/60đ; 3.280.000đ” rồi dùng điện thoại chụp ảnh phơ đề, đưa lại phơ đề cho anh Y. Anh này cất tiền và phơ đề vào túi áo ngực rồi quay lại bàn tiếp tục uống bia. Tiếp đó khoảng 10 phút sau có anh Ngô Duy C (trú tại tổ 43, khu 7, phường T, thành phố U) cũng đến uống bia rồi hỏi mua của D số đề 14 với số tiền 10.000 đồng, hẹn tí nữa uống bia xong sẽ trả tiền, D đồng ý nhưng không ghi phơ đề cho anh C.

Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày có anh Đặng Văn M (trú tại tổ 2, khu H, phường P, thành phố U) cũng đến quán của D uống bia. Ngồi được khoảng 15 phút, anh M ra mua của D số lô, số đề gồm: Số lô 28 và 82, mỗi số 50 điểm x 23.000đ/điểm = 2.300.000 đồng; số đề 28 và 82 cược mỗi số 100.000 đồng = 200.000 đồng, tổng số tiền là 2.500.000 đồng. Anh M trả tiền cho D, D viết cho anh M 01 phơ đề có nội dung: “24/8/2022; 28,82/100; 28,22/50đ; 2.500.000đ”, chụp ảnh lại phơ đề rồi đưa cho anh M phơ đề trên. Anh M cầm phơ đề trên tay, đang quay lại bàn uống bia thì bị tổ công tác đội Cảnh sát Hình sự - Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường N tiến hành kiểm tra hành chính. Thu trên tay anh M phơ đề vừa nhận của D và trong túi áo anh M số tiền 150.000 đồng. Anh Y tự nguyện móc trong túi áo ngực ra 01 phơ đề vừa nhận của D, tổ công tác còn thu giữ của anh Y 120.000 đồng, thu giữ của anh C 200.000 đồng.

Tiến hành kiểm tra, thu giữ trong người D 01 điện thoại di động Iphone 6S lắp sim số 0336.270.669, bên trong có lưu giữ hình ảnh 02 phơ đề của anh M, anh Y; số tiền 5.900.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ 02 bút bi mực xanh, 320.000 đồng, 01 máy tính Casio vỏ màu ghi xám, 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số kiến thiết, 11 tờ lịch, 01 hòm tôn hình chữ nhật kích thước (35x20x19) cm, bên trong hộp có 730.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về cách thức đánh bạc, D khai: Khi khách đến mua số lô, số đề thì D sẽ ghi phơ đề đưa cho khách và chụp ảnh phơ đề để đối chiếu. Kết quả thắng thua đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 30 phút hàng ngày. Cụ thể, đối với số đề sẽ đối chiếu với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trúng người mua sẽ thắng với tỷ lệ 1 được 80; đối với số lô sẽ đối chiếu với 02

số cuối cùng trong tất cả các giải, nếu trùng người mua sẽ thắng với tỷ lệ 23 được 80, nếu số lô xuất hiện nhiều lần thì tiền thắng sẽ nhân lên bấy nhiêu lần.

Tại Cáo trạng số: 117/CT-VKSUB, ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo; đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn D từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố U giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

-Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bán lô, đề với số tiền không lớn, nên đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

-Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; **khoản 2, điểm a khoản 3** Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc bút bi mực màu xanh, đã qua sử dụng, 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số kiến thiết, 11 tờ lịch từ ngày 05 đến 15/6/2021, 01 sim điện thoại số 0336.270.669; tịch thu, **nộp** ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S và số tiền 5.790.000 đồng (Trong đó có 5.780.000đ là số tiền D bán lô, đề cho anh M và anh Y); trả lại bị cáo D 1.170.000 đồng; trả lại anh M 150.000 đồng, **trả lại** anh Y 120.000 đồng; đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của ông C (trong đó có 10.000 đồng ông C mua số đề của D chưa trả, nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước) **trả lại ông C** 190.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng anh Hoàng Văn Y, ông Ngô Duy C, ông Đặng Văn M và anh Phạm Văn H, phù hợp với lời khai của người chứng kiến ông Phạm Hữu L, phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính do Công an phường N, thành phố U lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 24/8/2022, phù hợp với Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp do Công an thành phố U lập hồi 23 giờ 20 phút ngày 24/8/2022 cùng bản ảnh vật chứng, và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ, ngày 24/8/2022, tại quán bia “D béo” của Nguyễn Văn D ở tổ 6, khu T, phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn D đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức bán số lô, số đề cho các anh Hoàng Văn Y, Ngô Duy C, Đặng Văn M với tổng số tiền là 5.790.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: **“Đánh bạc”** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của những người ham mê đồ đen, là nguyên nhân làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Mặc dù bị cáo là người đã trưởng thành và biết rõ việc đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì háms lợi, sống thiếu gương mẫu với gia đình, làng xóm, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

-*Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

-*Tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo là người có điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 59/HSST-LCCT ngày 09/12/2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 63/QĐ-THXC ngày 09/12/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn D cần được hủy bỏ.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Đối với 02 chiếc bút bi mực màu xanh, đã qua sử dụng, 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số kiến thiết, 11 tờ lịch từ ngày

05 đến 15/6/2021, 01 sim điện thoại số 0336.270.669 là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và những vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy; đối với tổng số tiền 6.950.000 đồng thu giữ của bị cáo D, trong đó có 5.780.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 1.170.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại bị cáo; đối với số tiền thu của anh M 150.000 đồng, anh Y 120.000 đồng, không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho anh M và anh Y; đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của ông C, trong đó có 10.000 đồng ông C mua số đề của bị cáo nhưng chưa trả tiền, nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, số tiền 190.000 đồng còn lại không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho ông C.

Đối với 01 máy tính casio, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D, 01 hòm tôn không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo, nên không đề cập.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các tình tiết khác trong vụ án: Đối với các anh Hoàng Văn Y, Đặng Văn M và ông Ngô Duy C là những người mua số lô, đề của bị cáo, nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, Công an thành phố U đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn D 06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. *Về hủy bỏ biện pháp ngăn chặn:* Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 59/HSST-LCCT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 63/QĐ-THXC cùng ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; **khoản 2**, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc bút bi mực màu xanh, đã qua sử dụng, 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số kiến thiết, 11 tờ lịch từ ngày 05 đến 15/6/2021, 01 sim điện

thoại số 0336.270.669; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước **01 điện thoại di động Iphone 6S và số tiền 5.790.000 đồng** (trong đó có 5.780.000 đồng trong số tiền thu giữ của bị cáo D và 10.000 đồng trong số tiền thu giữ của ông C); trả lại cho bị cáo D 1.170.000 đồng, anh M 150.000 đồng, anh Y 120.000 đồng, và ông C 190.000 đồng.

(Toàn bộ số vật chứng, tài sản trên có đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí và Biên bản giao nhận tài sản ngày 14/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí với Kho bạc Nhà nước thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Nguyễn Văn D** phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- UBND phường **N**, UB-QN;
- **Phòng quản lý xuất nhập cảnh - CA tỉnh Quảng Ninh;**
- **Cục quản lý xuất nhập cảnh- BCA**
- Cơ quan THA hình sự Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Huy Hùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Xuyên – Nguyễn Thị Thương

Vũ Huy Hùng

